

SỞ Y TẾ HÀ NỘI
BỆNH VIỆN NHI HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: /BVNHN-KSNK

Hà Nội, ngày tháng năm 2024

V/v cung cấp báo giá cho gói thầu “Cung cấp dịch vụ vệ sinh công nghiệp tại Bệnh viện Nhi Hà Nội năm 2024 - 2025”

Kính gửi: Các đơn vị cung cấp dịch vụ vệ sinh công nghiệp

Bệnh viện Nhi Hà Nội đang thực hiện lập kế hoạch đấu thầu gói thầu: “Cung cấp dịch vụ vệ sinh công nghiệp tại Bệnh viện Nhi Hà Nội năm 2024 - 2025”. Bệnh viện trân trọng kính mời Quý đơn vị quan tâm cung cấp báo giá theo mẫu (*tại Phụ lục I đính kèm*).

Mục đích báo giá: Làm căn cứ xác định giá gói thầu.

Thời hạn gửi báo giá: Từ ngày 15/7/2024 đến 16h ngày 24/7/2024

Yêu cầu báo giá:

- Về giá: Giá theo thị trường đã bao gồm thuế VAT, chi phí vật tư, vận chuyển, đặt thùng nhận chất thải, nhân công, máy móc, xử lý chất thải, thuế và các loại thuế phí khác theo quy định của Nhà nước;

- Báo giá có hiệu lực: Tối thiểu 90 ngày kể từ ngày phát hành;

- Về nhân sự, khối lượng, chất lượng: Nhà thầu đáp ứng đủ số lượng nhân sự, chất lượng và yêu cầu kỹ thuật theo yêu cầu của Bệnh viện (*tại Phụ lục II, II, IV đính kèm*);

Nội dung báo giá: tại Phụ lục I đính kèm.

Hình thức gửi báo giá: Bản cứng (có đóng dấu) theo mẫu báo giá chi tiết tại phụ lục đính kèm thư mời này gửi trực tiếp hoặc theo đường bưu điện.

Địa điểm nhận báo giá: Trụ sở Bệnh viện Nhi Hà Nội – Tầng 5 Tòa nhà CT1, tổ hợp The Pride, Khu đô thị mới An Hưng – Phường La Khê, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội (trong giờ hành chính).

Điện thoại liên hệ: 0987499436 (ThS. Quân).

Kính đề nghị Quý đơn vị quan tâm, cung cấp dịch vụ vận chuyển, xử lý chất thải nguy hại gửi báo giá kèm thư mời này đến Bệnh viện Nhi Hà Nội.

Trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban Giám đốc;
- Lưu: VT, KSNK (5).

GIÁM ĐỐC

Ngô Quang Hùng

PHỤ LỤC I

(Kèm theo công văn số /BVNHN-KSNK ngày tháng năm 2024)

BẢNG BÁO GIÁ

Kính gửi: Bệnh viện Nhi Hà Nội

Căn cứ công văn số / BVNHN-KSNK ngày tháng năm 2024 của Bệnh viện Nhi Hà Nội.

Chúng tôi, công ty..... xin gửi tới Quý Bệnh viện bảng chào giá dịch vụ vệ sinh công nghiệp tại Bệnh viện Nhi Hà Nội năm 2024 - 2025, như sau:

| STT | Nội dung | Đơn giá (đồng) | Thành tiền |
|-----|---|----------------|------------|
| 1 | Tổng vệ sinh toàn bộ mặt bằng các khoa, phòng và khu vực khuôn viên bệnh viện trước khi đưa vào hoạt động | | |
| 2 | Duy trì công tác vệ sinh tại các khoa, phòng và khu vực khuôn viên luôn luôn sạch, đẹp (15 tháng) | | |

Ghi chú:

- Giá đã bao gồm chi phí nhân công, trang thiết bị, công cụ, dụng cụ, hóa chất vệ sinh công nghiệp, thuế GTGT và các loại thuế phí khác theo quy định của Nhà nước;
- Thời hạn báo giá: tối thiểu 90 ngày kể từ ngày ký.
- Duy trì công tác vệ sinh: từ tháng 10/2024 đến hết tháng 12/2025.

Ngày tháng năm 2025
Đại diện hợp pháp của nhà thầu

PHỤ LỤC II
DỰ KIẾN SỐ LƯỢNG VỊ TRÍ BỔ TRÍ CÔNG NHÂN VỆ SINH

| TT | Vị trí | Số lượng CNVS | Thời gian làm việc/ngày |
|-------------|--------------------------------------|---------------|-------------------------|
| 1 | Khoa Hô hấp | 1 | 8h |
| 2 | Khoa Tiêu hóa | 1 | 8h |
| 3 | Khoa Nội tổng hợp | 1 | 8h |
| 4 | Khoa Truyền nhiễm | 1 | 8h |
| 5 | Khoa Gây mê hồi sức | 2 | 8h 1 CNVS trực |
| 6 | Khoa Hồi sức ngoại | 1 | 8h |
| 7 | Khoa Hồi sức nội | 1 | 8h |
| 8 | Khoa Xét nghiệm | 1 | 8h |
| 9 | Khoa Liên chuyên khoa | 1 | 8h |
| 10 | Khoa ngoại tổng hợp | 1 | 8h |
| 11 | Khoa Thăm dò chức năng | 1 | 8h |
| 12 | Khoa Chẩn đoán hình ảnh | 1 | 8h |
| 13 | Khoa Sơ sinh | 1 | 8h |
| 14 | Khu vực khoa Khám bệnh | 2 | 8h 1 CNVS trực |
| 15 | Khoa Cấp cứu | 2 | 8h 1 CNVS trực |
| 16 | Ban giám đốc, phòng ban chức năng | 1 | 8h |
| 17 | Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn | 1 | 8h |
| 18 | Khoa Dược (khu tầng hầm + nhà thuốc) | 1 | 8h |
| 19 | Khoa Dinh dưỡng | 1 | 8h |
| 20 | Vệ sinh định kỳ quạt, kính, thang bộ | 2 | 8h |
| 21 | Ngoại cảnh | 3 | 8h |
| 22 | Giám sát | 1 | 8h |
| Tổng | | 28 | |

Ghi chú:

- Thời gian làm việc trong tuần: từ thứ Hai đến thứ Bảy.
- Các ngày chủ nhật và lễ tết: làm việc 50% nhân lực.

PHỤ LỤC III
Tổng hợp vị trí các nhà vệ sinh

| TT | Vị trí | wc chung | wc trong phòng bệnh | wc nhân viên |
|-------------|----------------------------|-----------|---------------------|--------------|
| 1 | Khoa Hô hấp | | 8 | 4 |
| 2 | Khoa Tiêu hóa | 2 | 9 | 2 |
| 3 | Khoa Nội tổng hợp | | 8 | 4 |
| 4 | Khoa Truyền nhiễm | 2 | 9 | 2 |
| 5 | Khoa Gây mê hồi sức | 2 | | 10 |
| 6 | Khoa Hồi sức ngoại | 2 | | |
| 7 | Khoa Hồi sức nội | 3 | | 2 |
| 8 | Khoa Xét nghiệm | 2 | | 15 |
| 9 | Khoa Liên chuyên khoa | | 8 | 4 |
| 10 | Khoa ngoại tổng hợp | 2 | 9 | 2 |
| 11 | Khoa Thăm dò chức năng | 2 | | 3 |
| 12 | Khoa Chẩn đoán hình ảnh | 2 | | 3 |
| 13 | Khoa Sơ sinh | 2 | 9 | 5 |
| 14 | Khoa khám bệnh | 4 | | 7 |
| 15 | Khoa Cấp cứu | 2 | 1 | 2 |
| 16 | Khối phòng, ban chức năng | 4 | | |
| 17 | Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn | 2 | | 2 |
| 18 | Khoa Dược | | | 2 |
| 19 | Khoa Dinh dưỡng | 2 | | 2 |
| Tổng | | 35 | 61 | 71 |

Nhà thầu lắp đặt 35 hộp đựng giấy vệ sinh cuộn to tại 35 nhà vệ sinh chung tại các vị trí trong bệnh viện và cung cấp giấy vệ sinh dự kiến số lượng 2.100 cuộn/tháng.

Tại 132 nhà vệ sinh nhân viên, nhà vệ sinh trong buồng bệnh cung cấp giấy vệ sinh cuộn nhỏ dự kiến số lượng 3.900 cuộn/tháng.

PHỤ LỤC IV
YÊU CẦU KỸ THUẬT VÀ MÔ TẢ CÔNG VIỆC

| TT | Mô tả công việc | Tần suất | Yêu cầu đầu ra | |
|---|--|-----------------------|---|--|
| | | | Kỹ thuật | Thời gian hoàn thành |
| I. KHU VỰC PHÒNG KHÁM | | | | |
| 1 | Cọ rửa thùng rác bằng dung dịch khử khuẩn | 2 lần/ngày | Thùng rác sạch, không mùi hôi, không vết bẩn | Ngay sau khi thu gom rác |
| 2 | Kiểm tra thiết bị vệ sinh, thiết bị chiếu sáng và báo cáo với đơn vị quản lý để xử lý kịp thời | | Đảm bảo thiết bị vệ sinh, chiếu sáng không ảnh hưởng đến nhu cầu sử dụng. | Cuối mỗi ngày làm việc |
| 3 | Làm sạch sàn, khu vực hành lang | 2 lần/ngày và khi cần | Sàn, hành lang sạch, không vết bẩn bám, không có rác. | - Sáng: Trước 7h15 - Chiều: Trước 13h30 |
| 4 | Làm sạch bồn rửa tay, gương, thông tắc khi cần. | | Đảm bảo sạch, gương không vết mờ | |
| 5 | Thu gom, vận chuyển rác, thay túi đựng rác theo quy định và khi cần | | Rác thu gom, vận chuyển đến nơi quy định đúng thời gian, túi đựng rác được thay ngay sau khi thu gom. | - Sáng: trước 9h00 - Chiều: trước 15h00 |
| 6 | Làm sạch tường, cửa ra vào, cửa sổ | 1 lần/tuần | Không bụi bẩn, vết ố | Cuối mỗi tuần làm việc |
| 7 | Đánh sàn, làm sạch trần | 1 lần/tuần | Đảm bảo sạch, không vết bẩn, ố vàng, không mạng nhện (Thực hiện vào ngày T7) | Cuối mỗi tuần làm việc |
| II. KHU VỰC NHÀ VỆ SINH, NHÀ TẮM | | | | |
| 1 | Cọ rửa thùng rác bằng dung dịch khử khuẩn | 2 lần/ngày | Thùng rác sạch, không mùi hôi, không vết bẩn | Ngay sau khi thu gom rác |
| 2 | Kiểm tra thiết bị vệ sinh, thiết bị chiếu sáng và báo cáo với đơn vị quản lý để xử lý kịp thời | | Đảm bảo thiết bị vệ sinh, chiếu sáng không ảnh hưởng đến nhu cầu sử dụng. | Cuối mỗi ngày làm việc |
| 3 | Làm sạch nhà vệ sinh: bồn | 2 lần | Đảm bảo trang thiết bị trong | - Sáng: trước |

| | | | | |
|---|--|------------------|--|--|
| | cầu, bồn tiêu, bồn rửa tay, gương, hộp/giá đựng phương tiện rửa tay (dung dịch vệ sinh tay, khăn/giấy lau tay..). Bổ sung giấy vệ sinh, nước/xà phòng rửa tay Đối với nhà vệ sinh, nhà tắm công cộng, đi tua tối thiểu 2h/lần | /ngày và khi cần | nhà vệ sinh khô, sạch, không vết bẩn, ổ vàng, nhà vệ sinh không mùi hôi. Nhà vệ sinh công cộng không có mùi khai Đảm bảo đủ giấy vệ sinh và phương tiện rửa tay | 8h30 - Chiều: trước 14h30 - 2h/lần đối với nhà tắm, nhà vệ sinh công cộng - Không gian khu vực sau khi vệ sinh cần có mùi thơm hoặc mùi trong lành. |
| 4 | Thu gom, vận chuyển rác, thay túi đựng rác theo quy định và khi cần | | Rác thu gom, vận chuyển đến nơi quy định đúng thời gian, túi đựng rác được thay ngay sau khi thu gom. | - Sáng: trước 9h00 - Chiều: trước 15h00 |
| 5 | Vệ sinh các cửa ra vào, cửa ô thoáng | 1 lần/tuần | Sạch bụi, không vết bẩn | Sau mỗi tuần làm việc |
| 6 | Làm sạch trần, thiết bị thông gió, chiếu sáng. Tùy thuộc vào thực tế tại khoa phòng tần suất công việc có thể thay đổi | 1 lần/tuần | Không còn bụi bẩn, không mạng nhện, báo cáo kịp thời nếu thiết bị hỏng. | Sau mỗi tuần làm việc |
| III. KHU VỰC SẢNH, LỐI RA – VÀO, HÀNH LANG, CẦU THANG BỘ/THANG MÁY | | | | |
| 1 | Làm sạch cửa ra vào, cửa sổ Tưới cây/ vệ sinh lá cây (nếu có) | 1 lần/ngày | Không bụi bẩn, vết ố | Cuối mỗi ngày làm việc |
| 2 | Cọ rửa thùng rác bằng dung dịch khử khuẩn | | Thùng rác sạch, không mùi hôi, không vết bẩn | Ngay sau khi thu gom rác |
| 3 | Kiểm tra thiết bị vệ sinh, thiết bị chiếu sáng và báo cáo với đơn vị quản lý để xử lý kịp thời | 2 lần/ngày | Đảm bảo thiết bị vệ sinh, chiếu sáng không ảnh hưởng đến nhu cầu sử dụng. | Cuối mỗi ngày làm việc |
| 4 | Làm sạch tay vịn cầu thang (đối với thang bộ) và làm sạch cabin Inox, cửa, sàn (đối với cầu thang máy) | 2 lần/ngày | Đảm bảo không bụi, không vết bám | Cuối mỗi ngày làm việc |

| | | | | |
|--|--|------------------------|---|--|
| 5 | Làm sạch sàn với hóa chất làm sạch theo quy định | 2 lần /ngày và khi cần | Sàn không vết bẩn bám, không có rác. | Trước 7h30 |
| 6 | Thu gom, vận chuyển rác, thay túi đựng rác theo quy định và khi cần | | Rác thu gom, vận chuyển đến nơi quy định đúng thời gian, túi đựng rác được thay ngay sau khi thu gom. | - Sáng: trước 9h00 - Chiều: trước 15h00 |
| 7 | Vệ sinh tường ốp và tường sơn, tủ/kệ để đồ khu hành lang, ghé chờ các khu vực, bình cứu hỏa, biển báo, chỉ dẫn,.... Làm sạch vách kính cầu thang bộ cửa thông gió cầu thang | 1 lần/tuần | Tường, cửa ra vào, cửa sổ, tủ/kệ để đồ, vách kính, cửa thông gió, các vật dụng liên quan tại khu vực làm vệ sinh (bình cứu hỏa, biển/bảng, ghé chờ...) sạch, không bụi bẩn/vết ố vàng hoặc mạng nhện bám | Cuối mỗi tuần làm việc |
| 8 | Đánh sàn bảo dưỡng, làm sạch trần, thiết bị chiếu sáng | 1 lần/tuần | Đảm bảo sạch, không vết bẩn, ố vàng, không mạng nhện (Thực hiện vào ngày T7) | Cuối mỗi tuần làm việc |
| IV. KHU VỰC ĐIỀU TRỊ (Buồng điều trị, buồng bác sỹ, điều dưỡng) | | | | |
| 1 | Lau bàn, ghế, tủ lạnh, Làm sạch giường, tủ đầu giường của người bệnh hàng ngày và khi ra viện | 1 lần/ngày | Trang thiết bị trong buồng bệnh đảm bảo sạch, không bụi bẩn | Hàng ngày và khi ra viện |
| 2 | Cọ rửa thùng rác bằng dung dịch khử khuẩn | | Thùng rác sạch, không mùi hôi, không vết bẩn | Ngay sau khi thu gom rác |
| 3 | Kiểm tra thiết bị vệ sinh, thiết bị chiếu sáng và báo cáo với đơn vị quản lý để xử lý kịp thời | | Đảm bảo thiết bị vệ sinh, chiếu sáng không ảnh hưởng đến nhu cầu sử dụng. | Cuối mỗi ngày làm việc |
| 4 | Làm sạch sàn | 2 lần/ ngày | Sàn không vết bẩn bám, không có rác, sàn được làm sạch ngay sau khi phát sinh vết bẩn, có người bệnh nôn, trớ... | Sáng: Trước 7h30 Chiều: Trước 14h00 |
| 5 | Thu gom, vận chuyển rác, thay túi đựng rác theo quy định và khi cần | | Rác thu gom, vận chuyển đến nơi quy định đúng thời gian, túi đựng rác được thay ngay sau khi thu gom. | - Sáng: trước 9h00 - Chiều: trước 15h00 |

| | | | | |
|---|--|----------------|---|--|
| 6 | Làm sạch sạch nhà vệ sinh | | Đảm bảo trang thiết bị trong nhà vệ sinh khô, sạch, không vết bẩn, ó vàng, nhà vệ sinh không mùi hôi | - Sáng: trước 8h30 - Chiều: trước 14h30 |
| 7 | Làm sạch tường bằng dung dịch khử khuẩn | 1 lần/ tuần | Tường khô, sạch, không có vết bẩn bám | Cuối mỗi tuần làm việc |
| 8 | Làm sạch cửa ra vào, cửa sổ, ô cửa thoáng, lau mặt ngoài điều hòa/máy lạnh đối với các khu vực/phòng bệnh. | | Không có bụi bẩn, mạng nhện, vết loang, ó | |
| 9 | Làm sạch trần, làm sạch quạt trần, quạt tường, quạt hút gió, máng đèn/đèn chiếu sáng... | 1 lần/tuần | Không còn bụi bẩn, không mạng nhện, báo cáo kịp thời nếu thiết bị hỏng. | Cuối mỗi tuần làm việc |
| 10 | Đánh sàn bảo dưỡng | | Đảm bảo sạch, không vết bẩn, ó vàng (Thực hiện vào ngày T7, CN) | Cuối mỗi tuần làm việc |
| VI. KHU VỰC HÀNH CHÍNH (Phòng hành chính, quầy lễ tân, hội trường/phòng họp) | | | | |
| 1 | Cọ rửa thùng rác bằng dung dịch khử khuẩn | 2 lần/ngày | Thùng rác sạch, không mùi hôi, không vết bẩn | Ngay sau khi thu gom rác |
| 2 | Làm sạch sàn nhà, hành lang bằng hóa chất làm sạch và tạo mùi thơm | 2 lần/ngày | Sàn nhà, sàn hành lang sạch, không vết bẩn bám. Vết bẩn phát sinh được làm sạch ngay | Sáng: Trước 7h30 Chiều: Trước 13h30 |
| 3 | Làm sạch nhà vệ sinh | 2 lần/ngày | Đảm bảo trang thiết bị trong nhà vệ sinh khô, sạch, không vết bẩn, ó vàng, nhà vệ sinh không mùi hôi | Sáng: Trước 8h30 Chiều: Trước 14h00 |
| 4 | Thu gom, vận chuyển rác, thay túi đựng rác theo quy định và khi cần | | Rác thu gom, vận chuyển đến nơi quy định đúng thời gian, túi đựng rác được thay ngay sau khi thu gom. | - Sáng: trước 9h00 - Chiều: trước 15h00 |
| 5 | Làm sạch tường, làm sạch cửa ra vào, cửa sổ, hút bụi sàn, thảm.... | 1 lần/tuần | Không có bụi bẩn, mạng nhện, vết loang, ó | Cuối mỗi tuần làm việc |

| | | | | |
|------------------------------|--|---|---|---|
| 6 | Làm sạch trần, thiết bị chiếu sáng, quạt trần, quạt treo tường, quạt hút gió, vỏ điều hòa | 1 lần/tuần và khi cần | Đảm bảo không bụi, không mạng nhện, báo kịp thời để khắc phục sự cố | Cuối mỗi tháng làm việc |
| 7 | Đánh sàn bảo dưỡng | | Đảm bảo sạch, không vết bẩn, ó vàng (Thực hiện vào ngày T7) | Cuối mỗi tuần làm việc |
| VII. KHU VỰC PHÒNG MỎ | | | | |
| 1 | Cọ rửa thùng rác bằng dung dịch khử khuẩn | 2 lần/ngày | Thùng rác sạch, không mùi hôi, không vết bẩn | Ngay sau khi thu gom rác |
| 2 | Làm sạch khu vực rửa dụng cụ bằng hóa chất chuyên dụng và dung dịch khử khuẩn | | Sạch, vô khuẩn | Cuối buổi sáng và chiều |
| 3 | Đánh cọ dép | 1 lần/ngày | Dép đánh cọ hàng ngày, sạch | Cuối mỗi ngày |
| 4 | Làm sạch sàn phòng mỏ bằng hóa chất chuyên dụng và dung dịch khử khuẩn Khử khuẩn đèn trần/ đèn thủ thuật, bề mặt trang thiết bị trên cao theo yêu cầu | - Đầu ngày - Giữa các ca mỏ - Cuối ngày | Sàn phòng mỏ không bụi bẩn, vết ó vàng Thực hiện làm sạch theo đúng quy trình | - Đầu ngày - Giữa các ca mỏ - Cuối ngày |
| 5 | Làm sạch bồn rửa tay phẫu thuật bằng dung dịch khử khuẩn | 2 lần/ngày | Sạch, đảm bảo không mạng bám, vô khuẩn | Đầu ngày và khi cần |
| 6 | Làm sạch bồn rửa tay thông thường, gương trong khu vực phòng mỏ | | | |
| 7 | Thu gom, vận chuyển rác, thay túi đựng rác theo quy định | | Rác thu gom, vận chuyển đến nơi quy định đúng thời gian, túi đựng rác được thay ngay sau khi thu gom. | - Sáng: trước 9h00 - Chiều: trước 15h00 |
| 8 | Vệ sinh tường ốp bằng dung dịch khử khuẩn | 1 lần/tuần | Tường khô, không vết bẩn bám | Cuối mỗi tuần làm việc |
| 9 | Đánh sàn phòng mỏ bằng máy đánh sàn chuyên biệt | | Sạch, không bong tróc vật liệu trải sàn | |

| | | | | |
|--|--|--|---|--|
| 10 | Làm sạch gầm giá, kệ, tủ đồ chứa trong phòng mổ, phòng hồi tỉnh bằng hóa chất chuyên dụng. Làm sạch ghế chờ bằng dung dịch khử khuẩn. | 1 lần/ngày | Đảm bảo sạch | Cuối mỗi ngày làm việc |
| 11 | Làm sạch trần, thiết bị chiếu sáng, quạt thông gió bằng dung dịch khử khuẩn | 1 lần/tuần | Đảm bảo không bụi, không mạng nhện, báo kịp thời để khắc phục sự cố | Cuối mỗi tuần làm việc |
| IX. VỆ SINH ĐỊNH KỲ | | | | |
| 1 | Lau kính bên ngoài tòa nhà | 3 lần | | |
| 2 | Giặt ghế sofa, nỉ, lưới | 2 lần hoặc khi phát sinh bẩn cần xử lý | | |
| X. CÁC YÊU CẦU VỀ THU GOM VÀ VẬN CHUYỂN CHẤT THẢI | | | | |
| 1 | Thu gom chất thải từ nơi phát sinh về vị trí tập kết tại khoa/phòng | 2 lần/ngày | Thu gom hết 100% chất thải y tế từ nơi phát sinh về khu tập kết, đánh cọ sạch sẽ thùng thu gom chất thải và thay túi nilon. | Đầu mỗi buổi làm việc. |
| 2 | Thu gom và vận chuyển chất thải y tế từ nơi tập kết tại khoa/phòng về khu vực lưu trữ bệnh viện. | 2 lần/ngày | Chất thải được thu gom theo đúng quy định của bệnh viện và quy định tại Thông tư 20/2021/TT-BYT ngày 26/11/2021 quy định về quản lý chất thải y tế trong phạm vi khuôn viên cơ sở y tế. - Quá trình thu gom chất thải tuyệt đối không ảnh hưởng tới chuyên môn khám chữa bệnh của bệnh viện. Nhân viên thu gom chất thải phải được đào tạo, có đầy đủ phương tiện phòng hộ cá nhân theo quy định. | Theo thời gian quy định của Bệnh viện. |
| 3 | Phương tiện vận chuyển chất thải | | - Chất thải thu gom vận chuyển bằng xe chuyên dụng, chất thải phải được đậy hoặc che kín trên đường vận chuyển, không được vận chuyển chất thải bằng xích | |

| | | | | |
|--|--|--|--|--|
| | | | tay... - Không để chất thải rơi vãi, chảy nước trên đường vận chuyển, nếu có phải xử lý bằng hóa chất khử khuẩn ngay. - Phương tiện vận chuyển phải được cọ rửa sạch sẽ ngay sau khi bàn giao chất thải. | |
|--|--|--|--|--|

2. Công việc định kỳ:

- Hàng tuần:

+ Lau bề mặt kính vách ngăn, cửa, tường.

+ Lau bề mặt trang thiết bị gắn tường.

+ Lau biển tên, bảng chỉ dẫn.

+ Vệ sinh máng đèn, quạt thông gió, quét màng nhện.

+ Đánh sàn

- Vệ bề mặt kính bên ngoài toàn nhà: 3 lần

- Giặt ghế sofa, nệm, lưới: 2 lần hoặc khi phát sinh bẩn cần xử lý.